**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN NÔNG CỐNG**
**TỈNH THANH HOÁ**

Số: 04/2017/QĐST - DS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Nông Cống, ngày 21 tháng 7 năm 2017*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ Luật dân sự; Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Danh mục án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13/7/2017 về việc các đương sự đó thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/DSST ngày 27/6/2017.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đó hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963

Bị đơn: Bà Mạch Thị N, sinh năm 1986

Cùng trú tại: Thôn T, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Mạch Thị N phải trả cho bà Nguyễn Thị M 200.000.000đ tiền nợ gốc và 40.800.000đ tiền lãi (thời gian tính lãi 17 tháng x 1,2%/tháng x 200.000.000đ = 40.800.000đ). Tổng tiền nợ gốc và lãi phải trả là 240.800.000đ.

Sau quyết định có hiệu lực pháp luật, bà M có đơn yêu cầu thi hành án và Cơ quan Thi hành án đó ra quyết định Thi hành án nếu bà N không thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm

khoản tiền lãi theo mức lãi xuất cơ bản do Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- ***Về án phí***: Bà Mạch Thị N phải nộp 6.020.000đ tiền án phí giá ngạch tài sản. Trả lại cho bà Nguyễn Thị M 6.020.000đ tiền tạm ứng án phí DSST theo biên lai thu số AA/2015/0006410 ngày 26/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

**4**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;;*
- *THADS huyện Nông Cống;*
- *VKSND huyện Nông Cống;*
- *Lưu hồ sơ, VP. .*

**THẨM PHÁN**
**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Tình**